TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN,** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2019/QĐST- DS	*Phù Yên, ngày 31 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; căn cứ vào khoản 2, khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2019/TLST- DS ngày 26 tháng 3 năm 2019

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Đ, sinh năm 1956; nơi cư trú: Bản Khẻn, xã Tân Lang, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Đinh Văn Th, sinh năm 1990; nơi cư trú: Bản Tường Cà, xã Tân Lang, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Đinh Văn Th có trách nhiệm thanh toán khoản tiền nợ gốc là 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) cho bà Bùi Thị Đ; bà Bùi Thị Đ không yêu cầu anh Đinh Văn Th trả lãi suất. Thời hạn trả nợ chậm nhất vào ngày 01/7/2019.

Về án phí, anh Đinh Văn Th phải chịu 625.000 đồng (sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho bà Bùi Thị Đ 1.700.000 đồng (một triệu bảy trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 2855 ngày 26 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các

khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được Th hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Phù Yên;
- Chi cục Thi hành án dân sự Phù Yên;
- Tòa án tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Tân Việt